

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HS-ST

Ngày 15 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KIẾN TƯỜNG, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Minh Thành – Phó hiệu trưởng trường THPT Kiến Tường.

Bà Nguyễn Thị Hiền - Cán bộ Hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An xét xử **kín** sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 25/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 9 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn TD, sinh năm 1997, tại huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Cái Đôi Đông, xã Bình Tân, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Đầu và bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết; tiền án, tiền sự: Không, bị cáo tại ngoại đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Trần TCT, sinh ngày 07/6/2004 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Lê Thị Nga, sinh năm 1976 và ông Trần Văn Hào, sinh năm 1974; Cùng địa chỉ: Ấp Láng Đạo, xã Thái Bình Trung, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An (có mặt)

- Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Bơ, sinh năm 1944 (tòa án không triệu tập)

Địa chỉ: Ấp Cái Đôi Đông, xã Bình Tân, thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn TD và Trần TCT là người yêu của nhau. Trong thời gian yêu nhau, Doanh biết Tú chưa đủ 16 tuổi. Từ khoảng

tháng 10 năm 2019, Doanh và Tú đã quan hệ tình dục tại nhà trọ Yến Nhi, phường 2, thị xã Kiến Tường khoảng 06 - 07 lần và tại nhà của Doanh khoảng 15 lần. Đến tháng 12 năm 2019, Tú phát hiện có thai nên nói cho Doanh biết. Sau đó, mẹ của Tú là bà Lê Thị Nga phát hiện sự việc Tú quen biết và quan hệ tình dục với Doanh dẫn đến có thai nên đưa Tú đi phá thai tại thị xã Kiến Tường và ngăn cấm không cho Tú gặp Doanh. Sau khi phá thai, Tú và Doanh tiếp tục quan hệ tình dục tại nhà trọ Hùng Phụng 79, thuộc ấp Gò Thuyền, xã Vĩnh Thạnh, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An khoảng 05 lần. Từ tháng 06 năm 2020 đến ngày 18 tháng 3 năm 2021, Doanh và Tú nhiều lần quan hệ tình dục tại nhà Doanh và gia đình Tú phát hiện nên làm đơn tố cáo Doanh.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 12/TD.21-PY ngày 19/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Long An kết luận: Màng trinh dạng răng cưa, có 2 vết rách cũ vị trí 9 giờ, 6 giờ dẫn rộng đứt lốt 2 ngón tay dễ dàng. Bộ phận sinh dục không thấy dấu sây sát. Hiện tại không thấy thai trong lòng tử cung.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSKT ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Nguyễn TD về tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Nguyễn TD gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn TD phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Về hình phạt: Căn cứ điểm a, d khoản 2, Điều 145; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn TD từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 145 của Bộ luật hình sự. Xét thấy bị cáo Doanh không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo Doanh.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Về án phí: Buộc bị cáo Doanh chịu án phí hình sự theo quy định.

Tại phiên tòa, người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Doanh không có ý kiến tranh luận, nói lời sau cùng là xin lỗi bị hại cùng gia đình của bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, do vụ án được xét xử kín nên Tòa án không triệu tập người làm chứng nhưng người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên áp dụng Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn TD trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị can, bản tường trình, kết luận giám định, bản ảnh xác định hiện trường và phù hợp với nội dung bản cáo trạng.

Thấy rằng, từ khoảng tháng 10 năm 2019 đến tháng 6 năm 2020 tại thị xã Kiến Tường và huyện Tân Hưng, tỉnh Long An, do có quan hệ tình cảm yêu nhau nên Nguyễn TD là người đã thành niên đã nhiều lần (trên 20 lần) thực hiện hành vi giao cấu với Trần TCT, sinh ngày: 07/6/2004, trong tất cả những lần quan hệ tình dục Tú đều tự nguyện, lúc này Tú chưa đủ 16 tuổi và kết quả Tú có thai.

[4] Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hậu quả, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sự phát triển bình thường về thể chất, tâm sinh lý và gây hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách của người bị hại nhưng để thỏa mãn sự ham muốn của bản thân đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, do đó cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo để có tính chất răn đe, giáo dục.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Doanh phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kiến Tường, tỉnh Long An truy tố bị cáo Doanh với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo đang bị bệnh ung bướu và có bà nội là người có công với cách mạng, được người đại diện theo pháp luật của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Doanh không làm nghề hoặc công việc quan trọng nên đề nghị miễn phạt bổ sung cho bị cáo Doanh.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Doanh phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, cần xem xét để áp dụng trong việc giải quyết vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 145 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn TD phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Áp dụng Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn TD 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn TD phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND thị xã Kiến Tường;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cơ quan CSĐT công an thị xã;
- Cơ quan THAHS công an thị xã;
- Chi cục THADS thị xã Kiến Tường;
- Bị cáo, người bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Vũ Khanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

